

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 263/2018/HSST
Ngày: 05/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Bình
2. Ông Nguyễn Văn Khanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Vân – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Long Biên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 05/10/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 275/2018/HSST ngày 18/9/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2018/QĐ-HSST ngày 21/9/2018 đối với bị cáo:

ĐÀO VĂN H, sinh năm: 1970; HKTT và chỗ ở: Tổ 01 phường G, quận Long Biên, TP. Hà Nội; Dân tộc: Kinh. Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 7/12; Con ông: Đào Văn V, con bà: Nguyễn Thị T; vợ là Nguyễn Thị N, có 02 (Hai) con (Lớn 1994, bé 2005); gia đình có 05 (Năm) anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Tiền án, tiền sự: Theo danh bản, chỉ bản số **476** lập ngày 21/8/2018 do Công an quận Long

Biên, TP. Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo có 04 (Bốn) tiền sự, 01 (Một) tiền án:

- Tiền sự: Ngày 23/9/1986, công an huyện Gia Lâm xử lý hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản. Ngày 01/12/1989, Công an huyện Gia Lâm xử lý hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích. Ngày 26/8/1989, công an huyện Gia Lâm xử lý hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Ngày 14/9/1989, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội quyết định tập trung cải tạo 03 (Ba) năm ở trại Tân Lập – Vĩnh Phúc.

- Tiền án: Bản án số 90/HSST ngày 13/8/1994 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, TP. Hà Nội xử 09 (Chín) tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ và 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt buộc Đào Văn H chấp hành 15 (Mười lăm) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày 14/4/1994, bị án ra trại ngày 14/7/1995, nộp án phí ngày 23/5/1995 (Đã xóa án).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/8/2018 đến ngày 09/8/2018, hiện được áp dụng biện pháp Cấm khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

Bị hại: Chị Đinh Thị T1 – Sinh năm: 1997, HKTT: G1, N1, Ninh Bình.
(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20h50' ngày 03/8/2018, công an phường Đức Giang, quận Long Biên, TP. Hà Nội nhận được tin báo của quần chúng nhân dân đang giữ Đào Văn H có hành vi trộm cắp tài sản tại ngõ 49/64 Đức Giang thuộc Tổ 19 phường Đức Giang, quận Long Biên, TP. Hà Nội. Tổ công tác Công an phường Đức Giang đã đến xác định hiện trường thu giữ tang vật và đưa đối tượng H về trụ sở để làm việc.

Tang vật thu giữ của H gồm 01 điện thoại OPPO màu đỏ (H khai là điện thoại vừa trộm cắp được), 01 (Một) kim cộng lực dài 45cm, 01 (Một) đoạn kim loại

dài 30 cm đường kính 02 cm, 01 (Một) đèn pin hình tròn dài 09 (Chín) cm đường kính 2,5 cm, 01 (Một) xe máy BKS 29K4 – 8533.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, Đào Văn H khai nhận: Do cần tiền tiêu xài nên Đào Văn H đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, khoảng 19h ngày 03/8/2018, H mang theo đèn pin và đi xe máy BKS 29K4 – 8533 từ nhà đi mua kim cộng lực và dùi đục, sau đó đến chợ Việt Hưng thuộc phường Việt Hưng, quận Long Biên, TP. Hà Nội gửi xe máy ở đó rồi đi bộ vào khu vực dân cư xem nhà nào sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi H đi đến dãy nhà trọ số 12 ngõ 49/64 Đức Giang thuộc Tổ 19 phường Đức Giang, quận Long Biên, TP. Hà Nội, H đã trèo tường vào bên trong khu vực nhà trọ. Khi vào đến trong sân H thấy phòng trọ thứ 2 từ cổng vào không khóa cửa và không bật đèn nên H đã đi vào và dùng đèn pin soi vào trong phòng. Lúc này H phát hiện 01 (Một) chiếc điện thoại OPPO F5 màu đỏ của chị Đinh Thị T1 là chủ phòng trọ để trên bàn sát cửa vào nên H dùng tay lấy cắp chiếc điện thoại trên cho vào túi quần trước bên phải H đang mặc rồi đi ra ngoài cổng. Khi H quay ra ngoài cổng thì bị chị Đinh Thị T1 và anh Đinh Văn T2 – Sinh năm: 1992, trú tại: Số 12 ngõ 49/64 Đ thuộc Tổ 19 phường Đ, quận Long Biên, TP. Hà Nội phát hiện tri hô “Trộm”, H hoảng sợ bỏ chạy thì bị rơi từ trong người ra 01 (Một) chiếc kim cộng lực, 01 (Một) dùi đục ở công dãy nhà trọ. Khi H chạy ra cổng được khoảng 10 m thì bị vấp ngã, lúc này anh T2 và người dân đuổi theo bắt giữ H lại và báo cho cơ quan công an. Công an đã đến hiện trường kiểm tra phát hiện tại túi quần phía trước bên phải của H đang mặc có chiếc điện thoại trên. Sau đó, công an đã lập biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp, thu giữ niêm phong tang vật và đưa H cùng tang vật về trụ sở để giải quyết.

Tại kết luận định giá tài sản số 92/KL-HĐ ngày 03/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Long Biên, TP. Hà Nội kết luận: Tài sản bị xâm hại là 01 (Một) điện thoại di động OPPO F5 màu đỏ đã qua sử dụng trị giá 3.500.000 đồng (*Ba triệu năm trăm nghìn đồng*).

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, Đào Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của mình như nội dung trên.

Tại phiên tòa, bị cáo trình bày nguyên nhân phạm tội là do bố vợ bị cáo là ông Nguyễn Văn K2 lúc đó bị lâm bệnh nặng nhập viện điều trị, vợ chồng bị cáo có trách nhiệm chăm sóc và chữa trị cho ông. Vì hoàn cảnh quá khó khăn chỉ ở nhà chăn nuôi trồng trọt nên bị cáo không có đủ tiền để nộp viện phí và thuốc cho bố vợ nên đã phải nghĩ cách kiếm tiền. Trong lúc bối rối không biết làm thế nào bị cáo đã nhất thời nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản. Bị cáo xuất trình cho Hội đồng xét xử hồ sơ bệnh án của ông K2 để chứng minh lời trình bày trên.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream mang BKS 29K4 – 8533, Bị cáo khai mua của một người đàn ông không nhớ rõ tên tuổi địa chỉ, quá trình sử dụng xe bị cáo H đã làm mất giấy tờ mua bán và giấy tờ xe. Kết quả điều tra xác định chiếc xe máy BKS 29K4 – 8533 có chủ đăng kí xe là Nguyễn Thị Đ3, địa chỉ: TT X/N Cầu 14 S, huyện G, TP. Hà Nội, xác minh tại địa chỉ trên không có ai tên là Nguyễn Thị Đ3. Qua tra cứu chiếc xe máy BKS 29K4 – 8533 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Tại bản cáo trạng số 272/CT-VKS-LB ngày 14/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Đào Văn H về tội **“Trộm cắp tài sản”** theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Đào Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội: **“Trộm cắp tài sản”** theo khoản 1 Điều 173 BLHS nên giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 để xử bị cáo về tội trộm cắp tài sản. Về nhân thân các tiền án tiền sự của bị cáo đã được xóa từ lâu, nên được coi là người chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, sống tại địa phương không có vi phạm nào. Năm 2015 bị cáo được Chủ tịch UBND quận Long Biên tặng Giấy khen vì đã có hành động dũng cảm cứu trẻ em bị tai nạn

đuổi nước. Bị cáo trình bày nguyên nhân phạm tội tại phiên tòa có chứng cứ chứng minh phù hợp lời trình bày, thể hiện vì hoàn cảnh khó khăn về kinh tế nên nhất thời phạm tội. Tài sản trộm cắp đã thu hồi lại trả cho bị hại đầy đủ. Nên cần áp dụng điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 47, Điều 65 của BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS. **Về hình phạt:** Đề nghị xử phạt bị cáo H mức án từ 12 đến 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 28 tháng; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền. **Về xử lý vật chứng:** Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (Một) kim cộng lực dài 45cm, 01 (Một) đoạn kim loại dài 30 cm đường kính 02 cm, 01 (Một) đèn pin hình tròn dài 09 cm đường kính 2,5 cm. Đề nghị hoàn trả bị cáo H 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda Dream mang BKS 29K4 – 8533 do không đây là phương tiện đi lại duy nhất của cả gia đình vợ chồng H, H đã gửi giữ tại chợ Việt Hưng sau đó mới đi lang thang và phát sinh việc phạm tội trộm cắp tài sản và bị bắt quả tang.

Về dân sự: Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả 01 điện thoại OPPO F5 màu đỏ cho chị Đinh Thị T1 là chủ sở hữu hợp pháp. Chị T1 đã nhận lại chiếc điện thoại trên và không có yêu cầu đề nghị gì khác về dân sự.

Bị cáo Đào Văn H trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã ăn năn hối hận và mong muốn được sự khoan hồng để có điều kiện cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19h ngày 03/8/2018, tại ngõ 49/64 phố Đức Giang thuộc Tổ 19 phường Đức Giang, quận Long Biên, TP. Hà Nội, Đào Văn H đã có hành vi trộm cắp 01 (Một) chiếc điện thoại OPPO F5 màu đỏ của chị Đinh Thị T1. Trị giá tài sản bị xâm hại là 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Hành vi lén lút trộm cắp 01 (Một) chiếc điện thoại OPPO F5 màu đỏ của chị Đinh Thị T1 trị giá 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) của bị cáo Đào Văn H ngày 03/8/2018 nêu trên đã phạm vào tội: **Trộm cắp tài sản** quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Do đó, tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, TP. Hà Nội đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về tội: **“Trộm cắp tài sản”** và đề xuất áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự xét xử bị cáo là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an.

[3] **Về nhân thân:** Theo danh bản, chỉ bản số **476** lập ngày 21/8/2018 do Công an quận Long Biên, TP. Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo có 04 (Bốn) tiền sự, 01 (Một) tiền án. Tiền sự: Ngày 23/9/1986, công an huyện Gia Lâm xử lý hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản. Ngày 01/12/1989, Công an huyện Gia Lâm xử lý hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích. Ngày 26/8/1989, công an huyện Gia Lâm xử lý hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép vũ khí quân

dụng. Ngày 14/9/1989, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội quyết định tập trung cải tạo 03 năm ở trại Tân Lập – Vĩnh Phúc. Tiền án: Bản án số 90/HSST ngày 13/8/1994 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, TP. Hà Nội xử 09 tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ và 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt buộc Đào Văn H chấp hành 15 (Mười lăm) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày 14/4/1994, bị án ra trại ngày 14/7/1995, nộp án phí ngày 23/5/1995 (đã xóa án). Các tiền án tiền sự của bị cáo đã được xóa 21 năm, được coi là chưa có tiền án tiền sự. Từ năm 1995 đến nay bị cáo sống tại địa phương chấp hành tốt, không có vi phạm gì, đã được Khen thưởng về hành vi dũng cảm cứu người vào năm 2015 chứng tỏ bị cáo đã có nhiều cố gắng để trở thành người có ích cho xã hội. Xét lời trình bày về nguyên nhân dẫn đến hành vi trộm cắp tài sản và chứng cứ bị cáo xuất trình, HĐXX xét thấy có cơ sở chấp nhận lời trình bày trên để xét khả năng cải tạo của bị cáo. HĐXX cũng căn cứ vào các tình tiết bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tài sản trộm cắp có giá trị không lớn đã được thu hồi trả lại bị hại đầy đủ. Bị cáo được Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Long Biên, TP. Hà Nội ngày 19/6/2015 về việc đã có hành động dũng cảm cứu trẻ em bị tai nạn đuối nước. Bị cáo có nghề nghiệp chăn nuôi trồng trọt và có nơi cư trú rõ ràng. Nên đề nghị việc áp dụng pháp luật của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tại phiên tòa về xử lý bị cáo là có căn cứ chấp nhận. HĐXX xét thấy cần áp dụng điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 47, Điều 65 của BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS để xem xét lượng hình đối với bị cáo đồng thời xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ giáo dục phòng ngừa tội phạm, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo tạo điều kiện cho bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều

173 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

[4] Về xử lý vật chứng: Đề xuất của Viện kiểm sát tại phiên tòa về xử lý tang vật của vụ án có căn cứ nên chấp nhận. Tịch thu, tiêu hủy vật chứng là 01 (Một) kim cộng lực dài 45cm, 01 (Một) đoạn kim loại dài 30 cm đường kính 02 cm, 01 (Một) đèn pin hình tròn dài 09 cm đường kính 2,5 cm.

Đối với chiếc xe máy BKS 29K4-8533, bị cáo khai mua của một người đàn ông không nhớ rõ tên tuổi địa chỉ, quá trình sử dụng xe bị cáo đã làm mất giấy tờ mua bán và giấy tờ xe. Kết quả điều tra xác định chiếc xe máy BKS 29K4 – 8533 có chủ đăng kí xe là Nguyễn Thị Đ3, địa chỉ: TT X/N Cầu 14 S, huyện G, TP. Hà nội, xác minh tại địa chỉ trên không có ai tên là Nguyễn Thị Đ3. Qua tra cứu chiếc xe máy trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Chiếc xe là phương tiện đi lại của cả gia đình bị cáo, khi đi bị cáo gửi xe tại chợ Việt Hưng sau đó mới đi lang thang và phạm tội. Vì vậy trả lại cho bị cáo H 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda Dream mang BKS 29K4 – 8533.

[5] Về dân sự: Chị T1 đã nhận lại chiếc điện thoại OPPO F5 màu đỏ và không có yêu cầu đề nghị gì khác về dân sự nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Đào Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Đào Văn H** phạm tội **Trộm cắp tài sản**.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 của Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: **Đào Văn H 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20 (Hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.**

Giao bị cáo Đào Văn H về Ủy ban nhân dân phường Giang Biên, quận Long Biên, TP. Hà Nội để giám sát giáo dục bị cáo trong thời hạn thử thách của bản án. Bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo Đào Văn H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo PH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu, tiêu hủy vật chứng là 01 (Một) kim cộng lực dài 45cm, 01 (Một) đoạn kim loại dài 30 cm đường kính 02 cm, 01 (Một) đèn pin hình tròn dài 09 cm đường kính 2,5 cm. Hoàn trả bị cáo H 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda Dream mang BKS 29K4 – 8533.(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, TP.Hà Nội)

3. Về dân sự: Không.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đào Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí HSST.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo Đào Văn H có quyền kháng cáo trong hạn **15 (Mười lăm)** ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn **15 (Mười lăm)** ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên;
- Ủy ban nhân dân phường Giang Biên, quận Long Biên, TP. Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng.
- Lưu Hồ sơ, lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thu Hằng